

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2025/HS-PT  
Ngày: 16/05/ 2025

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Văn Đạt**

*Các Thẩm phán:* Bà **Trương Thị Tuyết Linh**

**Bà Võ Thị Thu Thúy**

*- Thư ký phiên tòa:* Bà **Lưu Thị Loan**- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:*  
Ông **Hồ Minh Hiếu** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 49/2025/TLPT-HS ngày 25 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Mai Thị T do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 03/2025/HSST ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo: Mai Thị T, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1970, tại tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nữ; CCCD: 082170019306; Nơi thường trú: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Cha tên: Mai Văn B (đã chết) và mẹ tên Phan Thị T1 (đã chết); Anh chị em ruột: có 02 người, lớn nhất sinh năm 1964, nhỏ nhất sinh năm 1965. Bị cáo là con nhỏ trong gia đình; Chồng: Đặng Văn C, sinh năm 1970; con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1996; từ nhỏ sống với gia đình, học xong lớp 05 thì nghỉ học, sinh sống cùng gia đình tại ấp N, xã Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang. Từ năm 1989 đến nay lấy chồng và sinh sống tại ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Tiền án: không; Tiền sự: 01 (Ngày 03/6/2024, bị công an xã B, thành phố G, tỉnh Tiền Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài ăn tiền” theo Quyết định số 04/QĐ-XPVPHC ngày 03/6/2024 với mức phạt 1.500.000đồng (đã đóng phạt xong vào ngày 10/6/2024).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/9/2024 cho đến ngày 05/12/2024, giao cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang quản lý, giám sát.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 14/6/2024, tại trại nuôi gà tọa lạc ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang của anh Đoàn Trúc P (tên thường gọi T2), sinh năm 1981 ngụ cùng địa chỉ, anh P đang bán gà cho thương lái. Lúc này, có bà Nguyễn Thị Mỹ E (tên thường gọi Sáu N), sinh năm 1969; Huỳnh Thị Mỹ L, sinh năm 1988; chị Huỳnh Thị Kim D, sinh năm 1985; ngụ cùng ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang (là họ hàng bên vợ của anh P) đến phụ xem cân gà; chị Đoàn Thị Mười N1, sinh năm 1970, ngụ cùng ấp đến để mua gà; anh Trịnh Xuân P1, sinh năm 1978, ngụ ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang (là bạn của chị D do chị D gọi đến chơi) và bị cáo Mai Thị T được bà Mỹ E rủ đến cùng xem cân gà. Trời đổ mưa nên bà E, L, D, N1, P1 và T vào nhà kho của trại gà để trú mưa. Tại đây, bà E có nói với những người có mặt trong kho “trời mưa chơi đánh bài cho đỡ buồn”. Tuy nhiên, bà E không tham gia đánh bạc mà được chị D (con bà E) đưa về nhà. Thâm, N1, L và P1 nảy sinh ý định đánh bài thắng thua bằng tiền với hình thức đánh bài ỏ (tứ sắc) nhưng không có bài nên T, N1, L và P1 nhờ chị D đi mua 30 bộ bài tứ sắc và 04 tô phở với giá 165.000 đồng, chị D đồng ý. Sau khi mua xong, chị D mang về trại gà rồi về nhà mình. Thâm, N1, L và P1 thực hiện đánh bạc thắng thua bằng tiền, với hình thức đánh ỏ, cách thức tính thắng thua cụ thể như sau: Sử dụng bộ bài tứ sắc có 112 lá (bộ bài có 07 loại gọi là quân: tướng, sĩ, tượng, xe, pháo, mã, tốt; mỗi loại quân có 04 màu) chia làm 04 tụ (01 tụ nhà cái được chia 21 lá bài và đánh trước, 03 tụ còn lại được chia 20 lá bài), quy ước chung cách đánh bài ỏ là ai đánh hết bài rác (không được tính là ỏ) và trên tay còn từ 10 ỏ trở lên thì thắng, các tụ còn lại sẽ thua và tính điểm (ỏ) để chung tiền như sau: 01 con tướng (hoặc tốt) tính 01 ỏ; 03 con tướng (hoặc tốt) cùng màu được tính 06 ỏ; 04 con tướng (hoặc tốt) cùng màu tính 10 ỏ; bộ ba tướng - sĩ - tượng cùng màu tính 02 ỏ; bộ ba xe - pháo - ngựa tính 01 ỏ; 03 con giống nhau cùng màu trên tay thì tính 03 ỏ (không tính tướng và tốt); số tiền các tụ thua sẽ chung cho tụ thắng bằng số điểm (ỏ) nhân với 5.000 đồng (tối thiểu là 50.000 đồng). Quá trình chơi, 04 ván gọi là 01 hội, nếu người chơi đếm số ỏ (bài nhỏ, không đủ ỏ), có thể bỏ bài và chung tiền cho người thắng 5.000 đồng, riêng người chơi cái phải chung 50.000 đồng cho người thắng; nếu cả 04 người bỏ bài (không đánh ván bài đã chia) thì chia lại ván mới;

ván hội (ván thứ tư của mỗi hội) thì các người chơi phải chơi đủ, không được bỏ bài. Người chơi thắng ở ván hội phải bỏ 5.000 đồng vào cái ca màu xanh để trả cho chị D tiền mua bài và mua phở. Kết quả: Thâm đã cùng N1, L và P1 đã đánh 48 ván bài ở, tổng số tiền đánh bạc là 1.100.000 đồng. Trong đó: Bị cáo T dùng 400.000 đồng để đánh bạc, kết quả bị cáo thua 400.000 đồng; chị L dùng 300.000 đồng để đánh bạc, kết quả thua 300.000 đồng; chị N1 dùng 200.000 đồng, thắng bạc và thu lợi 100.000 đồng; anh P1 dùng 200.000 đồng để đánh bạc, anh P1 thắng bạc và thu lợi 540.000 đồng (không tính số tiền hội), số tiền mà T và những người chơi đã để vào trong ca màu xanh là 60.000 đồng. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Công an xã T tiến hành kiểm tra phát hiện, thu giữ tang vật. Quá trình xử lý vi phạm hành chính, xác định T có 01 tiền sự về hành vi “Đánh bạc trái phép” nhưng chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Do vụ việc có dấu hiệu tội phạm nên ngày 14/7/2024 Công an xã T chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G để giải quyết theo thẩm quyền. Hiện trường vụ án thể hiện như sau: nơi xảy ra sự việc là nhà kho trong trại gà của anh Đoàn Trúc P. Nhà kho có lối ra vào quay về hướng đông cách lối đi công cộng 04 mét về hướng Bắc và cách đường H về hướng Tây 123 mét. Nhà kho có mái bằng tôn, nền lót tấm simili, có chiều rộng 06 mét 80, dài 03 mét 70. Nơi đánh bạc được xác định là trên sàn (nền) tại vị trí có tâm cách vách hướng Nam 01 mét 30 và cách vách hướng Đông 02 mét 50, cách cửa ra vào 03 mét 40.

Vật chứng của vụ án thu giữ:

- 29 (hai mươi chín) bộ giấy loại bài tứ sắc (trong đó đã sử dụng 05 bộ; chưa sử dụng 24 bộ; thu tại vị trí đánh bạc);
- 01 (một) ca nhựa hình trụ, vỏ ngoài màu xanh, có dòng chữ “always cold & fresh” màu trắng, phần ruột bên trong là nhựa màu trắng, có quay xách màu xanh, đường kính miệng ca 11,5 cm, chiều cao 15 cm (chị D giao nộp);
- 01 (một) chiếc xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu đỏ, biển số 63B4-384.93, số khung: RLCS5C6J0FY169736, số máy: 5C6J169734; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Huawei, màu xanh, có ốp lưng màu đỏ, Số IMEI 1: 867743048353160, số IMEI 2: 867743048375171, bên trong có gắn sim số 0976293319 (của bị cáo T).

Vật chứng xử lý như sau: Cơ quan điều tra đã xác minh nguồn gốc tài sản và tiến hành trả lại :

- 01 (một) chiếc xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu đỏ, biển số 63B4-3849, số khung: RLCS5C6J0FY169736, số máy: 5C6J169734 cho ông Đặng Văn C, sinh năm 1970, ngụ ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang (chồng bị cáo T);

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Huawei, màu xanh, có ốp lưng màu đỏ, Số IMEI 1: 867743048353160, số IMEI 2: 867743048375171, bên trong có gắn sim số 0976293319 cho bị cáo T.

Ngoài ra, Công an xã T còn tiến hành tạm giữ tài sản bao gồm tiền dùng vào việc đánh bạc, tiền thu lợi bất chính (tổng số tiền là 1.100.000 đồng), điện thoại và xe mô tô hai bánh của chị D, chị N1, chị L, anh P1 và đã tiến hành xử lý tài sản theo thủ tục hành chính.

Đối với 01 bộ bài còn lại, do bị hư hỏng nên đã bị vứt bỏ (không rõ ai vứt bỏ), Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: chị D không yêu cầu bị cáo T, chị N1, chị L và anh P1 phải trả lại số tiền 165.000 đồng chị D đã mua bài và phở.

Theo Cáo trạng số 36/CT-VKSGCT ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Mai Thị T tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2025/HSST ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Mai Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt: Bị cáo Mai Thị T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Phạt bổ sung bị cáo Mai Thị T số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 29 (Hai mươi chín) bộ bài tứ sắc và 01 (Một) ca nhựa hình trụ, vỏ ngoài màu xanh, có dòng chữ “always cold & fresh” màu trắng, phần ruột bên trong là nhựa màu trắng, có quai xách màu xanh, đường kính miệng ca 11,5cm, chiều cao 15cm.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/01/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây).

Ngoài ra trong bản án còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 23/01/2025, bị cáo Mai Thị T có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Mai Thị T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung của bản án sơ thẩm, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về thủ tục tố tụng: Người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định là hợp lệ nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo T 06 tháng tù và phạt tiền 20.000.000đồng là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không bổ sung thêm được tình tiết gì mới, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Mai Thị T có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc (chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính). Vào khoảng 20 giờ, ngày 14/6/2024 tại nhà kho trong trại nuôi gà của anh Đoàn Trúc P, tọa lạc tại ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Mai Thị T có hành vi đánh bạc trái phép với 03 người khác với hình thức đánh bài ỏ ( tứ sắc) thắng thua bằng tiền, với tổng số tiền đánh bạc là 1.100.000 đồng. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Công an xã T tiến hành kiểm tra phát hiện, thu giữ tang vật. Bị cáo Mai Thị T đã khai nhận tham gia đánh bài tứ sắc với thành thức thắng thua bằng tiền. Hành vi phạm tội của bị cáo Mai Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[2] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là có người đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền nhằm thu lợi bất chính, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo về việc xin hưởng án treo, Hội đồng xét xử nhận thấy rằng: Cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Mai Thị T đã phạm tội “Đánh bạc” và xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù và phạt bổ sung với số tiền 20.000.000đồng theo quy định khoản 1 Điều 321; khoản 3 Điều 321, Điều 38, Điều 47, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài ăn tiền” theo Quyết định số 04/QĐ-XPVPHC ngày 03/6/2024 với mức phạt 1.500.000đồng (đã đóng phạt xong vào ngày 10/6/2024), chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội

với lỗi cố ý bằng hành vi đánh bài tứ sắc ( bài ỏ) thắng thua bằng tiền mà không được Nhà nước cho phép. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Tòa án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Mai Thị T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi xem xét quyết định hình phạt cho bị cáo là tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo kháng cáo cũng không cung cấp được chứng cứ hay tình tiết giảm nhẹ gì mới để chứng minh, nên yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Mai Thị T.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 03/2025/HSST ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố bị cáo Mai Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; khoản 3 Điều 321, Điều 38, Điều 47, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử phạt: Bị cáo Mai Thị T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Phạt bổ sung bị cáo Mai Thị T số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

2. Về án phí: Bị cáo Mai Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện Gò Công Tây;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Công an tỉnh Tiền Giang;
- THADS huyện Gò Công Tây;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Trần Văn Đạt**